



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~154~~¹⁵⁴³ /CT - CS
V/v chính sách thuế và hóa
đơn đối với cho thuê lại lao
động

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2026

Kính gửi:

HÒA TÀI

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Khoa học và công nghệ;
- Cục Thống kê-Bộ Tài chính.

Trong quá trình quản lý thuế, Cục Thuế nhận được vướng mắc về chính sách thuế và hóa đơn đối với hoạt động cho thuê lại lao động. Cục Thuế xin được trao đổi với Quý Bộ, Quý Cục như sau:

1. Căn cứ pháp lý

1.1. Về chính sách thuế đối với hoạt động cho thuê lại lao động

Căn cứ Điều 9 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế (có hiệu lực từ 01/10/2025);

Căn cứ Điều 9, Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định về các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế và các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế (có hiệu lực từ kể từ ngày ký ban hành và áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025);

Căn cứ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC) của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế;

Căn cứ Điều 13, Điều 14 và Điều 16 Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 về các hành vi bị nghiêm cấm trong khấu trừ, hoàn thuế, về khấu trừ thuế GTGT đầu vào, về hóa đơn, chứng từ (có hiệu lực từ 01/7/2025);

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định thi hành chi tiết một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng về nguyên tắc xác định giá tính thuế giá trị gia tăng (có hiệu lực từ 01/7/2025);

Căn cứ điểm d khoản 7 Điều 5 và Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng về các trường

hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT và điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 7 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC) quy định về lập hóa đơn;

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP) về lập hóa đơn (có hiệu lực từ 01/7/2022);

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 6, khoản 7 và bổ sung khoản 9 vào Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ (có hiệu lực từ 01/6/2025).

1.2 Về chính sách lao động:

Căn cứ Điều 52 và Điều 53 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 về cho thuê lại lao động và nguyên tắc hoạt động cho thuê lại lao động;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động về quy định về doanh nghiệp cho thuê lại lao động, về bên thuê lại lao động, về thu hồi giấy phép;

Căn cứ Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định danh mục 20 công việc được thực hiện cho thuê lại lao động, trong đó có công việc “*Sản xuất, lắp đặt thiết bị truyền hình, viễn thông*”;

Căn cứ Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

Căn cứ Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (có hiệu lực từ 15/11/2025).

Theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP thì 20 công việc được thực hiện cho thuê lại lao động, trong đó có công việc “*sản xuất, lắp đặt thiết bị truyền hình, viễn thông*”. Những công việc không thuộc Phụ lục II nêu trên thì không được cho thuê lại lao động và bên thuê lại lao động không được sử dụng lao động vào các công việc ngoài danh mục nêu trên.

Phụ lục I và phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 nêu trên thì hoạt động “*sản xuất linh kiện điện tử*” và hoạt động “*sản xuất thiết bị truyền thông*” có cùng mã ngành cấp 2 (mã 26). Tuy nhiên, 02 hoạt động này lại khác ngành cấp 3 (hoạt động “*sản xuất linh kiện*”

điện tử” có mã ngành cấp 3 là 261 và hoạt động “sản xuất thiết bị truyền thông” có mã ngành cấp 3 là 263.)

Để có cơ sở xác định doanh nghiệp thực hiện hoạt động cho thuê lại lao động và thuê lại lao động theo đúng quy định tại Luật lao động và làm cơ sở cho việc xác định thuế GTGT, hóa đơn, thuế TNDN đối với hoạt động cho thuê lại lao động, Cục Thuế đề nghị Quý Bộ, Quý Cục có ý kiến về hoạt động “sản xuất linh kiện điện tử” nêu trên có được xác định thuộc danh mục 20 công việc được thực hiện cho thuê lại lao động quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP hay không?

Ý kiến tham gia bằng văn bản của Quý Bộ xin gửi về Cục Thuế **trước ngày 20./03/2026** để Cục Thuế tổng hợp hướng dẫn cơ quan thuế địa phương.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý Bộ./.

Trong trường hợp cần thêm thông tin, Quý Bộ có thể liên hệ với cán bộ xử lý trực tiếp thuộc Ban Chính sách thuế quốc tế (Điện thoại: (024).39712555, số lẻ 4196, Email: nttmai@gdt.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Lưu: VT, CS. *W*

**TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ**



Handwritten signature
Nguyễn Thị Thanh Hằng